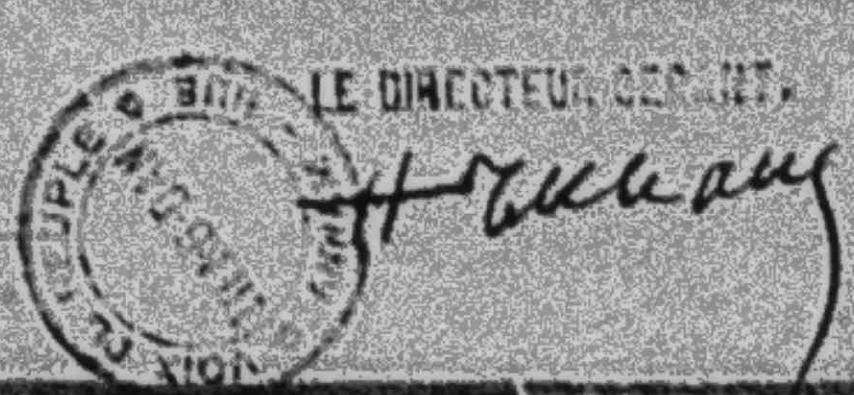


NGÀY 24 THÁNG 7 NĂM MẠU THÂN



NAM THU MAI SO 140 - MỐI 80 0 80

GIÁ BÁN

BỘNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Mỗi năm: 5.500	4.500
Sau tháng 2.50	3.50
Sau tháng 1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Theo và mandat gửi cho M. TRẦN
BINH-PHIEN. Ai dâng quảng cáo
viet riêng Xin thương ngay trước.

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

Chủ nhiệm kiêm chủ bút
HUYNH - THÚC - KHUNGquản lý
TRẦN-BINH-PHIEN

敵

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

民

BÁO QUÁN
ĐƯỜNG BỘNG-BA, HUẾ
Giấy phép số 5 02
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Huế
Hộp thư số 31.

LAI NGỒ CÙNG MÃY ÔNG DÂN-BIỀU

Hien xit Trung-ky ta việc quan-hệ cần thiết nhiều lâm, song việc nói trong bài lai cáo dưới này, cũng là một việc thiết thực, xin công bố sau:

L. T. S.

Xin ngô cùng các ông Nhân-dân-dai-biều Trung-ky.

Gần đây nhà nước Bảo-hộ đã xét theo trình-dộ và tình-thể của dân, nên ở Trung-ky ta mới đặt ra Nhân-dân-dai-biều-viên, để đạo-dai nguyên-vọng của nhân-dân tung-tinh-phu; đó cũng là một bước đầu cho mày triều dân mày lâm & trong vòng đê nên thất buộc, nay được dân dân cát đầu mờ miếng mà kêu van những nỗi bất-bình. Cái danh-hiệu «Nhân-dân-dai-biều» tốt đẹp thay! Cái trách-nhiệm «Nhân-dân-dai-biều» nặng nề thay!

Trong khoảng hai năm trước đây, các ông gánh lấy cái trách-nhiệm nặng nề ấy, có mày ông — mà chỉ mày ông thôi — đã hết lòng hết sức lo-làng đến những điều kiện lợi của dân, phô bày rõ những nỗi u-ân của dân. Tuy rằng tấm lòng sô-sắng và qui-hoa của các ông vẫn nằm trong vòng lý-luận, chưa có gì là thành hiệu đáng mừng; nhưng dân chúng tôi vẫn cũng đã hiểu rõ hoàn-cảnh khó khắn ở Trung-ky, và phạm vi chặt hẹp của nghị-viện, mà không dám trách-vọng các ông lâm.

Và chặng, những điều các ông đã yêu cầu trong hai kỳ hội-dồng trước, hầu hết là quan-hệ đến tài-chinh và quyền-lợi, cho nên có một sự vô-hình làm cho chính-phủ Bảo-hộ hoặc có điều phải bác-thắng, hoặc có điều phải hứa-sẽ thi hành. Tòng-chi cũng là các ông có xin mà nhà-nước còn hứa cả.

Nay dân chúng tôi có một việc muốn nhờ các ông yêu cầu với chính-phủ cho thi hành tức là phép «đo, cân, lường» vậy.

Phép đo, cân, lường của nước ta bắt-tiền thế nào, nhiều người cũng đã hiểu rõ: cũng gọi là thước, mà thước thợ may, thước thợ nề, thước thợ mộc, thước cửa hàng, đều là khác hàn, cũng gọi là cân, mà cân anh-hàn-thịt, cân chả hàn da, cân chả hàn to, cân nhà buôn-thiếc không hề giống nhau. Đóng-lang thi nặng nhẹ không chừng, thước tắc thi dài ngắn không định; thành-thi khác, thon que khác, xứ Bắc khác, xứ Nam khác. Thậm chí đèn trong một làng một xóm mà các thợ dù dùng đê đo, cân lường cũng không giống nhau chút nào hết. Những sự bắt-tiền ấy, kẽ sạo cho cùng!

Vì những điều bắt-tiền ấy mà nghề buôn-nghề thợ và các việc cần dùng hàng ngày

VÂN-VĂN

Thương người mệnh bạc

Lời dân. — Xem bức thư tuyệt-mệnh của một người thiêu-phụ, đăng trong báo Tiếng-dân số 93, dưới có tên ông Văn-dức-Bích và ông Văn-dức-Bích, bức nho-lai năm trước, tôi có chụp cho hai ông ấy một bức ảnh toàn già mà trong ảnh cũng có cô thiêu-phụ kia. Cô vốn con nhà thi lè, dòng dõi trầm anh; diện mạo ôn hòa, phong tư thanh lịch, lại là người có học thức, thiệt

ngu y hùng hồn, thêm biết rõ cô là một người có chí hướng cao-thượng, có tiết-tháo kiên-trinh, mà sinh lòng khinh khinh ái.

Ôi, trời xanh nở ghét người trinh-bạch, nước biếc riêng yêu khách mà hông lì bức ảnh toàn già, một mảnh gương trong cùn đê lại, lầm lỏng thiêu-phụ, bao người sống đọc thử soi chung; vẫn quen nghe cũ, sực nhớ người xưa; nhân vịnh một bài, gọi là lầm lỏng cẩm khái.

Cuộc đời chìm nổi ngắn hay không? Mệnh bạc riêng oan khách mà hông

Bức ảnh toàn già gương rạng vẻ.

Mảnh thân thiếu phụ nước xuôi

dòng:

Trăng soi bến Ngự in tảng trăng,
Sóng cuộn sóng Hương dẻ giá trong;
Đầu cùa kia ái lưu nét vẽ.

Hỏi người son phấn thủ xem chung.

THANH-SƠN

NHIEP-ÂNH TỰ HỘP-CHÂU

TẠP LOẠI

CÁCH-MẠNH NƯỚC ANH

III.— Cách mạnh phát sinh
Vua cùng Quốc hội
(Tiếp theo)

Quốc hội tổ ngay cái thái độ khêu chiến; bắt ngày lấy đại chủ giáo Laud mà deo cho tội đại nghịch; bắt bỏ tội thứ Đại-kháng-nghịch (Grande remontrance); quyết nghị một đạo luật định Quốc hội phải họp ra 3 năm một kỳ, dù vua triệu lập hay không triệu lập cũng vậy. Quốc hội lại luận tội những bọn đại thần giúp vua thống trị trong bấy lâu mà không triệu lập Quốc hội, nhất là đối với hòn tuột Strafford lại càng hòn mẫn lâm. Vua muốn cứu hòn tuột, bèn ám mưu phái binh đến Luân-dôn. Dân chúng biết được bèn nổi loạn, bắt vua phải ký cái án tử hình của hòn tuột. Hòn tuột đã chết rồi, vua bèn cầu viện với ban tu viện Ái-nhì-lan cùng bọn phản nghịch Tô-cách-lan. Sau vua quyết định thả đoạn thị uy, thanh hành đến Quốc hội để bắt năm người trong đảng phản đối. Đến khi

thấy chỗ năm người kia bỏ trống thì vua tức quá k'ông nói ra lời. Sau mới biết rằng năm người kia đã bỏ Vương thành Westminster mà đến Luân-dôn rồi. Được một tuần lễ, 5 người ấy lại có quân đội thành Luân-dôn hộ tống đến Quốc hội. Vua thấy vậy bèn bỏ Barb'-u (Whitehall) mà đến Vinh-dô (Windsor).

Nói chiến. — Tất nhiên hòn tuột phải dự bị để chiến đấu: hòn tuột có quân đội, nhưng hòn tuột Quốc hội thì có tài nguyên hùng lực hơn. Một ngày tháng 8 năm 1642, ngày kỷ tròn tam y giò bão, vua kéo

Một người dân

diễn của một cuộc nội chiến rất lâu dài và kịch liệt.

Vua thi chiêm-giả Óc-phô (Exford) Quốc hội thi c'íêm-giả Luân-dôn. Hòn tuột thắng phụ khó phân, mà bên nào cũng có một số người chủ nghĩa ôn hòa can ngăn không cho kịch liễn. Đến sau, trong số trưởng lính của Quốc hội xuất hiện một người là Cơ-rông-ven (Cromwell), trước đã từng chiêu mộ một đội Kỵ binh, nay đã lên dẫn bực Tường-sơn. Trước-si Va-vich (Lord Warwick) từng bảo rằng Cơ-rông-ven là một người rất pháo thực, cái áo của ông là do một anh thợ vung trong lảng mới cắt cho,

người chiến sĩ mà lại có tài lìe chúc nữa, ông biết ngay rằng quân đội của Quốc hội không có huấn luyện bèn ra sức chiến đấu lại. Vợ ký si của vua vốn có cái nhân vật trung-dũng, chí-quán đội của Quốc hội thực là một vật lòn sàng rất khôn nạm. Nhưng trong đời cùn có cái mạnh hơn cái nhân vật trung-dũng của bọn quý tộc, ấy là cái lòng nhiệt thành về tôn giáo, với vây Cơ-rông ven bén lìe chúc một binh đoàn « Thành-thần », gồm những người thành-chinh-thanh-tinh. Cơ-rông ven không k'đến những tập quân trong xã hội, chiêu tập binh sĩ trong dù các hạng người, thành-nam bắc già già dùn nhiên có ngay một nhiều, cho nên có nhiều việc không thể do các địa phương tự xếp đặt lấy được. Xem như biến pháp nước Đức, tuy xem đánh mục thì đều thấy đúng chẽ độ liên bang, song cái thứ liên bang chẽ độ này thực không phải như chẽ độ liên bang theo nghĩa thường từ trước, thực là liên bang mà có xu hướng về đơn-nhất vậy. Hiện pháp mới nước Đức, đã đem cái quan niệm địa phương thuở trước phâ c'á di. Quân đội Đức cũng dã qui về thành-phủ liên bang tiết chẽ. Thành-phủ liên bang có quyền quản lý đường sắt, buu chính, cùng điện-bao các bang. Ngày tháng 4 năm 1920, thành-phủ liên bang lại mua cả đường sắt các bang d'quản lý lấy. Thành-phủ liên bang lại có quyền quản lý tài chính các bang, vì những khoản chính phi các bang đều nhờ Bết-linh (Berlin) tiếp t'í c'á. Khi có bang nào không làm t'on chúc, Tông-thống có thể l'y v'õ lực cưỡng-bách phải làm t'on chúc. Cứ xem thế thi dù thấy rằng chẽ độ liên bang là trái với cái xú-thi-chinh-tri ngày nay vậy.

Các nước Ba-ban, Tiệp-khắc và Nam-trú đều là nước đơn-nhất, cho nên chức quyền b'ó l'appel pháp các nước ấy không phải là lè-cử,

VÂN-BÊ HIỆN-PHÁP

HIỆN-PHÁP BA NƯỚC
TRUNG-AU
(Tiếp theo)

Tất cả mọi người đối với chẽ độ liên bang có một thứ quan niệm căn bản sai lầm. Nhiều người ta thành chẽ độ liên bang là vì cái ưu điểm của nó là khiến các địa phương được tự trị. Địa phương tự trị cùng chẽ độ liên bang thực không có quan hệ gì lớn, vì rằng dưới chẽ độ liên bang, các bang vẫn được tự trị, nhưng các khu vực ở trong mỗi bang vị tài đã được quyền lợi tự trị, vị tài-rông-nhất định các địa phương không thể tự trị được. Ta tưởng rằng không ai có thể không thừa nhận rằng ở nước Anh các địa phương đều có quyền tự trị, thê mà nước Anh chỉ là một nước đơn-nhất thôi. Hiện nay cái xu thế chính trị thực đã lila hàn cái quan niệm địa phương chủ-nghĩa lối xưa mà chủ trọng về phương diện thống-nhất. Như thế là vì gần đây công thương nghiệp phát triển, việc giao thông tiện lợi, những địa phương tiếp xúc với nhau một ngày một nhiều, cho nên có nhiều việc không thể do các địa phương tự xếp đặt lấy được, nhưng vẫn d'để ph' nữ tham chính sau rồi đãi do pháp luật giải quyết. Trong biến pháp cả ba nước đều qui định chẽ độ tỷ-lệ đại-bieu (représentation proportionnelle) Ở Âu-châu, các nước mới cũng phần nhiều các nước cũ đều dùng chẽ-dò k'ý, vì rằng trừ nước Anh nước Mỹ ra thì các thành-dâng các nước khác đều theo da-số-chê ch'không theo lường-dâng-ch'kh, cho nên chẽ độ tỷ-lệ đại-bieu theo thực tại không thể thiếu được vậy.

(Còn nữa)

Hoá-trung biến dịch

CHUYÈN HAY

TÁNH HAY QUÊN

Một anh n' có tính hay quên, h' làm việc gì rồi thi không nhớ được, ở nhà chỉ v' biếu làm gì thi làm nấy, không thi ngồi như con bù nh' n' Một ngày n' , người v' bao anh ta v' ra di d'om một cây tre v' làm cái sào phoi áo, anh ta v' ra di ra một cái vườn, quên mất lòi v' đặt, gác r'ua một chỗ d' di đại-tiến, di rồi v' quên đường khong biết di ngã n' , l'nh quên một h' , lại gấp chỗ đóng phán d' , v'ra di v'ua ch'ui: « B'ra n' àn ở nh'p th' ? » . Di một đoạn, thấy cái r'ua, mừng cuồng mà nói rằng: « H' may ! tr'oi cho ta được cái r'ua ! thời sau r'ua ta d'om ii nh'nh c'ui . » . D'om được một v'ac c'ui , xâm x'ac v' , di qua trước-go , d'ng nhìn mãi mà không d'om vào, (vì quên không biết có phải nhà mình k' ông) người v' đứng trong thấy, kêu to lên rằng: « V'ao d'ay ! V'ao d'ay ! »

Anh ta đứng nhìn một buồi lâu rồi hỏi rằng: « Chi n'oi tôi nhớ ch'ng ch'ng, quên mất mà không biết tên. » Người v' oái lo rằng: « Minh d'ay i minh d'ay i chờ n'oe tre & d'au ? Anh ta ngắn di một h' , rồi nói một câu rất thú v' : « Thế ra nhà mình d'ay sao ? »

Dân nước ta đối với nước c'ng như người nói trên, nước mình mà mình quên từ khi nào, không l'nh có nhiều k' h' h' m' d'ng d'ng cho mình nh'nh d'au n'ua. Nghi' có b'nh cười không ?

S. B. T.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ
THANH-HÓA

(YÊN-BÌNH)

Ủy ban xã trưởng

Ở làng Sét-thôn, tổng Đa-lộc, huyện Yên-bình, tỉnh Thanh-hoa, thay cai, thay lý, hương kiêm, tuần phủ đồng lỵ ủy hiếp những dân cư qua qua tết.

Làng Sét-thôn xưa nay vẫn có người cư trú, đều được yên ổn làm ăn. Mới mấy năm nay làng đãi-lệ mui: nào nhà nát, nào tiều tuối giờ, một năm ba lần kêu di tuân, mỗi lần kêu lại phải nộp tiền, nhà có ăn đã vậy, còn nhà bẩn cung cưng chẳng tha, không tên mà nộp, thi bắt bờ om sờm, tuân phu vào nhà có dò dạc gì phá hết, nghe nghiệp chúng tôi chỉ có một cái đòn gánh và vại mà thôi, mà bị những nhieu như thế, song tiền ít thế có, không biết kêu đâu cho được, quan thi xã, bản nhà tu gần, nếu bay tö dài lối, ai là người có nghĩa vụ bệnh vực chúng tôi, có thấu cho chúng tôi chẳng?

Một người cao cao lai cao

NGHỆ-AN

(QUÝNH-LŨU)

Tỉnh dân khố sờ

Chúng tôi là dân làng Phương-cần, tổng Hoằng-mai, huyện Quỳnh-lưu, xin qui báo đồng cho chúng tôi mấy nỗi khổ trang như sau này: Dân làng làng chúng tôi ngọt 500 dinh bả, ở quanh bờ bờ chỉ lấy nghe danh cả mà nuôi miệng. Chiếc bách song đào, thán lợn dầu lấm, miến là có đồng tiền tiêu, khỏi sự đòi nợ rét áo là may; thế mà mấy ông ta mất trong làng: này tên cựu lý hương, nó viễn sét bắt cừu, lại hành hạ dân làng rất cay nghiệt. Cách 3 năm trước, chúng tôi quanh năm cùi dầu làm lụng, nào biết cửa quan là dầu, mà bắt dầu từ năm kia đến nay chỉ thấy các ông dân râu tóc bạc, các người chăn lamas tay bùn, phải bỏ thi giờ công việc, mà đem đến cửa quan huyện, quan tỉnh kêu van lạy lục, cũng vì bọn hương lý phu đồng với quan viên di thiêng, cùng nhau lập hội Phương-vien, cắt mản ăn thè tại nhà tên hương hào là Hoằng-dức-Thủy, để áp chế dân làng, như ký sự sau đây rồi, họ bắt mỗi tháng là 4\$ 20 và tiền thuế thời chúa đánh mà lấy tiền. Còn công cuộc gi của dân thời cùng nhau ký kết mua bán, lấy được tiền thời chia nhau mà ăn hào, sắm mỗi tháng một hàn đèn, mỗi anh một bộ cảnh. Còn người trong làng có xảy ra chuyện gì mà đem đến cửa làng phản xú, thi bắt bén này, treo trói bén kia, thành ra đối bén đều mất tiền và thiệt thân. Ôi! đồng bào có thấu cái tình cho đồng bào không? Vì dân làng chúng tôi bị chúng nó làm ra hiếp quá, thế chịu không

nỗi, phải đem đầu đến cửa quan kêu van lạy lục, thi chúng nó nhờ bà làm vận động bình vực cho, thành chúng tôi tiền mất tài mang. Ai là kẻ có trách nhiệm tham dân, cứ nhầm mất làm ngơ hay sao?

Đồng dân làng Phương-cần lai cao.

QUẢNG-NAM

(TAM-KỲ)

Lập trường làng mà bị tội sao?

Ở làng Thành-đức, tổng Vinh-quí phủ Tam-kỳ năm ngoái có xin phép quan Phủ H. Y. lập một bản « công ngã phò » để giúp dân trong việc sur thuỷ, và có quyền dân trong làng được 90\$ làm nhà hương bội.

Nhân nghe quan hiếu chánh sách của quan về sự trường học, vệ-sinh, sửa đường sá và ngăn trộm cuộp v.v., dân có lòng mừng thầm rằng phủ ta may được ôn quan biết chánh xác dân dân, biết nghĩa vụ minh. Nhân lúc đó, có nghị định quan Khâm-sứ cho dân được lập trường tr, làng Thành-đức nhân sán nhà hương-bội, làm thêm bàn ghế y như thức trường, tháng giêng ta năm nay xuống quan xin phép lập trường, quan phái thầy thông Cao-Hoàn và khâm trường, có khám biên minh bạch, quan cho phép

rước may uý làm khoan nước tại quan, để quan bẩm tính thương sự.

Làng được quan đã hứa phép, về mới khai trường. Ngày 24 tháng giêng năm nay có làm con heo (giá \$40) trước cung, sau làm lễ khai trường. (nhà què việc làng có tục như thế là thường) đến ngày 13 tháng hai nhuận, thầy thầy thông Cao-Hoàn và Phó Tú (Phó tổng Vinh-quí) đi khám đường trich, nhân lời trường học xem, cách năm bảy bửa lại thấy Phó Tú và Tháp Tuất & Phủ về trường, thu cả sách vở của học trò, và bắt cả lý hào, và thày giáo xuống phò. Quan tha triện lý trường Thành-đức (Nguyễn-Mại) rồi bắt lý hào giam cả, không hiểu vì cớ gì. Làng tự xét lại thi chỉ có sự công ngán phò và trường học, mà những sự đó đều có xin phép quan, ngoài ra không phạm tội gì, sao mà bị giam cục khò mà không thấy quan xử?

Một hôm quan đòi lén hào, mà quở mấy câu rằng: « Chúng bây không muốn làm chánh làng thi thôi, sao lại phò người ta? » Được nghe mấy lời sám sét đó thi mới biết quan giận vì sự « cùi chánchez ». Xin kể nguyên do sự ấy như sau này: nguyên kỵ cùi chánchez làng Vinh-Quí, Phó tổng Hồ-Tú muốn dù cùi mà mấy xã không thuận. Phó Tú biếm cho lý trường Thành-đức (Nguyễn-Mại) và lý trường Xuân-lộc-Tây (Đương-dinh-Tú) vì Nguyễn-Mại có kiện

anh ta về sự ăn thịt trâu, gop tiền và Dương-dinh-Tú cũng có chi trich, nên không được dù cùi. Phó Tú vì biếm việc đó vu cáo với quan huyện rằng: « Trường Thành-đức sách Phan-tây-Hồ, báo Tân-thế-kỳ, ấn hẹn treo cờ, có ý phản kháng v.v. » Ấy là một cờ, lại còn một cờ nữa: trong vụ cùi

chánh làng, có lý trường làng Thành-mỹ là Võ-Châu (con nhà phú hộ), có ý muốn làm, lên xuống cầu khẩn với quan xin dù cùi, quan đã bằng lòng, song vì tên lý cùi cao dân kiện, nên các xã theo lòng quan kỵ cùi mà Dương-dinh-Tú (ly trường Xuân-lộc) kêu trich không chịu kỵ. Ấy vì thô quan đã nghe lời Phó Tú biếm cho Nguyễn - Mai và Dương-dinh Tú, nhận làng tinh rằng: Bọn đó « Cùi dù nhân dân phản kháng chính trị » quan giam bọn lý hào hơn một tháng ruồi, nhau vụ thô gian, quan tha và nộp thuế. Bọn bị oan đó mới làm đơn ra tinh kêu oan, quan lại bẩm thưa xin đình cứu.

Câu chuyện như thế, công chúng thử nghĩ xem, lập trường có xin phép, quan đã cầm đơn, mà vì một cái cùi bảo cùi chánh làng thành ra cái kiềm riêng, khâm xét lung tung, giam cầm là hào, lại giữa bình không mà già cho nhân dân lương thiện, những cùi uyên lão trời (cùi dù, phản kháng v.v.) nghĩ có oan không? Tình nguy hại chín, đã đủ tan cửa nát nhà, huống lại vu cho những tội ghê gớm như thế, trong luật có điều vu cáo, không biết quan vu cáo cho dân thì có lỗi gì không? Vu này nghe đã thấu tai quan trên rồi, nhưng trên quan trên xét xin thế nào.

Dân trong phủ

BÌNH-THUẬN

(BÌNH-THÀNH)

Khi không mà bị án oan

Ở tỉnh Bình-Thuận quan Tuần có sức về huyện Long-hương một cái trát động có gởi đi Hòn (một cái cùi lão ở ngoài bờ, từ làng Bình-thạnh ra) để ghe chạy chém một ngày)

Sáu có hương kiêm ở Bình-thạnh qua Long-hương, quan sở tại gửi cái trát về biếu coi có ghe đi Hòn thi gửi đi. Nào dè luồn cùi thang, ghe đi không được ông Nguyễn-Dâng (hương kiêm) có bầm lại với quan huyện, nhưng quan huyện không bầm lại với quan Tuần. Cái trát nằm ở làng hơn một tháng nay quan Tuần làm án ông Dâng 5 tháng tù và tội làm trè công-vân mà chẳng chờ thực án.

Hiện nay ông Dâng đã bị giam tại lính rồi. Địa vị thấp hèn, kêu trời không thấu, nên dành cam chịu, chứ biết làm sao?

Minh-lý lai các

BẮC-KỲ

(THÁI-NGUYỄN)

60 người chết

Hôm 23 Août, vào khoảng 2 giờ chiều, chiếc phà ở bến Tượng chờ hơn 70 người di chuyển về Lang-Hit. Theo lệ thường một chiếc phà chỉ được chờ từ 20 người trở xuống, thế mà bọn phu phà cứ chờ cho đông người, không có chỗ ngồi, rồi mới chịu chờ. Mấy lần nay trời mưa lụt, nước chảy mạnh lắm, lại thêm phà

hở quá nồng, nên ra đến giữa dòng thi phà chìm, chết mất 60 người, còn mấy người kia thi cứu được. Mọi tên phu phà lội vào bờ được, đã bị tống giam.

Trich bao D.P.

NAM-KỲ
SAIGON — CHOLON

(Và lược sử về việc vận động cách mạng ở Nam-kỳ của Tàu khi trước)

Hồ-Hán-Dân đến Saigon (Hồ-Hán-Dân đến Saigon) (Và lược sử về việc vận động cách mạng ở Nam-kỳ của Tàu khi trước)

Hồ-Hán-Dân là một tay lãnh tụ và công lao rất lớn trong mấy cuộc cách mạng của Tàu, hiện thời Hồ là một người trọng yếu nhất của chính-phủ quốc-đảng, bởi vậy dân Tàu nhiều người sùng bái. Từ khi có tin Hồ đáp tàu Athos qua Saigon, Hoa-kiều ở Saigon, Cholon, Nani-Vang và lục tỉnh trước đây 10 ngày đều cử đại-biên-tới hội & Cholon dặng khi tàu đến thi rước Hồ đến Saigon. Ngày 21 sau khi có tin sáu giờ tàu Athos tới bến, các Hoa-kiều có dự rước Hồ, đều thuê xe hơi lùi lui kéo đến bến tàu, hai cái xe hơi trên có lá cờ xanh trắng đề 14 chữ « Trung-quốc quốc-đảng đảng trù Au-nam lồng-chi bộ hoan nghịch đoàn », là xe của các chл-đạo ùy-yen và lồng-chi bộ của Hoa-kiều để rước Hồ. Khi tàu tới nơi, mấy người Hoa-kiều lên tàu chào Hồ và mời lên bờ vào nghỉ & lồng-chi bộ của họ, nhưng Hồ vì có con gái mắc đau ở tàu, xin hoãn đến sáng hôm sau, và ủy một người cùng đi với Hồ là Quách-bình-Thường (lời lồng-chi bộ của Hoa-kiều nói rõ ý từ của Hồ).

Trong chuyến tàu này những người cùi ở Pháp về với Hồ là Huân-sùng-Trí, Trinh-thiên-Cô, Quách-bình-Thường và mấy người nữa đều là những tay trọng yếu của đảng Quốc-dân, với con gái Hồ là Hồ Lan và Hồ là Lâm-hán-Luan. Sáng mai bửa 22 Août mấy người Hoa-kiều lại xuống bến tàu đón Hồ lên bờ di chào quan Thông-soái Nam-kỳ. Thông-soái tiếp đãi rất nhã và có nói rằng: « Khi ở Quảng-châu-loan đã biết tiếng Hồ là một bông bút chí công phách lực, có đạo đức, học vấn ». Thông-soái lại mời Hồ 12 giờ ngày 23 tới phủ ăn tiệc.

Kể đó Hồ cùng mấy người Hoa-kiều di sang Chợ-lớn. 3 giờ chiều bưa qua Hồ có diễn thuyết tại nhà lồng-hương hội của Hoa-kiều.

Đối với Hoa-kiều ở đây, Hồ có quen biết nhiều người, là vì Hồ và các tay cách mạng Tàu đã ngay ở Nam-kỳ nhiều ngày. Từ năm 1903, Tôn-trung-Son bắt đầu tới Nam-kỳ, trọ ở khách sạn Công-đô Chợ-lớn, tuyển bồ chủ nghĩa Tam dân mà đánh thức bọn Hoa-kiều. Khi đó Hoa-kiều đã nhiều người vào đảng Đồng minh của Tôn. Tôn & Hồ chứng một tháng rồi qua Singapore. Cuối năm ấy hai tay cách mạng là Dũng-tử-Du, lồng-tinh-Vệ cùng tới Nam-kỳ là chức một cơ quan ở Bình-thạnh ra trinh TÒA ÁN-THƯỢNG-MÃI xong là nhóm ĐAI-HỘI-DỘNG.

Có vây thi người Tàu cách mạng,

nhưng kinh qua là Giang-hoc xã. Qua đầu năm sau, Tôn-Vân lại sang, nhưng khi đó vì có giặc của Mân-Thanh đưa dì các nước xin bắt Tôn-giải về Tàu, cho nên Tôn dì đầu đều có linh kin theo đi đến đây, Tôn ở đây hai ngày trại tại Việt-Nam khách-sau đường Catinal, chỉ chỉ bảo cùi nghĩ cho mấy người đồng-thê, rồi lại đi ngay. Tháng 7 năm ấy Hồ-hán-Dân vắng mặt Tôn Văn qua đây, trại tại đường Mỹ-tho Chợ-lớn. Khi đó thấy Hoa-kiều chưa được nhiều người vào đảng. Hồ rất khát vọng, Hồ có khuyên các Hoa-kiều là chức nhiều hôi xã coi bảo coi sách, bọn Hoa-kiều rất hoan nghịch, Hồ ở đây nửa tháng rồi qua Singapore. Năm 1911 việc cách mạng & Quảng-châu thất bại, các tay cách mạng nhiều người nan chí, năm ấy Hồ lại cùng Hồ-lữ-Hiệp qua đây, kề rông công việc trong mấy cuộc cách mạng và khuyễn đồng dặng không nên ngã lòng, bấy giờ tại Bến-trẹ có người Hoa-kiều tên là Lực-Tâm-Duyên đứng ra xin đón nhận công việc tuyên truyền, di kháp lực tinh dien thuyền, Hoa-kiều ở đây vào đảng Đồng-minh với hơn vạn người. Hồ thấy việc đảng được tiến bộ, mới là chức một cơ quan ở đường Văn-nam — Chợ-lớn kêu là Hưng-nhân-xã. Cách một tháng thì Hưng-nhân-xã cho Hoa-kiều làm ròng lại Hưng-nhân-xã cho Hoang-canh Nam rồi về Quảng-châu, sau được cử làm Quản-dong đón đỡ. Từ đó Hồ không qua đây lâu nữa.

Coi vây thi người Tàu cách mạng,

sự hành động cũng có đất Việt-Nam,

mới biết cái câu « anh hùng không

chỗ dừng võ » là không đúng.

D.P. T.B. ngày 25 Août

ngày càng kiệt, chờ nước thi sẽ
cùng với giòi đất mà cỏ mài.

Ở nước ta, trâm ngã, nghìn
nghịp, đều có ông là cả. Như ông
lão thợ mộc, ông lão thợ rèn, ông lão
thợ dệt, ông lão hàn бол, chò chỉ ông
lão cờ bạc, v.v. cho nên anh em,
anh em, chắc hời kỵ-giá rằng: ông
tổ ngã, máy hơi nước là ai?

Chúng ta phải biết rằng: bên Âu-
Mỹ (ngày nay, nói chuyện văn-
minh, máy móc, mà không nói
đến Âu-Mỹ, thì chả biết nói ai);
có một cái máy gì, thi không
phải do một nước nào, hay một
người nào sáng kiến ra hoàn toàn
thiên Mỹ được, phải nhờ những
bác thông minh, tài trí các nước,
kể các cung, lầu tay, người dân từ,
nghiệp tinh, ai này đều dùng hết
tâm tư, cần nǎo, chảy tháng, lâu
năm, mới chế thành một cái có khi
hữu dụng. Cho nên bọn tham lam,
lich kỷ, thi bo bo vua trong cho Tô-
quốc, mà chán lý và khoa học thi
không có Tô-quốc nào cả. Líhi dù
ông Edison nước Mỹ, tức là ông
Edison của nước Pháp; ông New-
ton nước Anh, tức là ông Newton
của nước Đức; ông Tolstoi nước
Nga, tức là ông Tolstoi nước Ý,
ông Khổng-Tử nước Tàu, tức là
ông Khổng-Tử của cả hoan-hồn,
cũng như ông Socrate của nước
Hy-Lạp vậy.

Trong cái khoa học hơi nước này,
tuy vẫn nhớ công phu của nhiều
nhà cách vật, tri tri, nhưng ông Tô-
tô là ông Denis Papin người Pháp,
vì chính ông đã phát minh ra cái
sức mạnh hành trường của hơi
nước trước nhất. Thế thi ta có thể
nói rằng: ông Denis Papin của
nước Pháp, tức là ông Denis Papin
của Thế-giới, cũng như ông Pas-
teur là «ân-nhân của Nhân-loại»
vậy. Vì một đảng thi ngày nay, các
nước văn-minh được phủ cường,
có sức thon tinh các nước khác là
nhờ nước, còn một đảng thi Nhân-
loại bị một giống vô cùng bê nhô
là giống Vi-trung kia, nó làm hại,
may lại nhờ ông Pasteur cứu khô,
cứu nạn.

Nói rằng các nước văn-minh
được phủ cường, là nhờ hơi nước,
không phải là nói ngoa đâu. Ông
Malei là nhà Sứ-học trú danh, có
nói rằng: «Từ khoảng 1815 cho đến
1840, là chưa đầy nửa thế-kỷ, mà
dường tiến bộ của các nước khác
hơn khoáng từ vua Ramsès nước
Ai-cập, trước Ký-nguyễn một nghìn
năm đến 1815, nghĩa là nhờ
có hơi nước, mà trong vòng 30
năm, tiến bộ hơn khoáng 3000 năm
đó, trước khi chưa biết dùng hơi
nước.»

Nguyên cách đây, chúng vài trăm
năm, các nước Âu-Mỹ cũng như ta
ngày nay, nhất nhất nghè gi cũng
dùng cái co khí tự nhiên, là tay
chân, không biết máy móc là vật
gi: xe cồng ngựa kéo, tàu cồng
buồm truong, đai cồng châp dẹp,
đi cồng cuoc bộ. Cho nên việc
thương mại, kỵ nghệ, không được
phát triển, quốc kế, dân sinh, không
được sung túc mà sự nghiệp phu
cường hàng vĩ như ngày nay,
không lấy dấu mà phát triển được.
(Còn nữa)

T. CH.

PHỤ-NỮ DIỄN-BÀN

PHỤ-NỮ GIẢI PHÓNG

Dân ngôn, — Gần đây dân đến
phụ-nữ giải phóng hình như mảng
xuân mới giao trên mìn, mỗi ngày
mỗi thấy cao thêm! Song kể trong
quốc-dân thi vẫn nhiều người chưa
hiểu vì sao mà phụ-nữ phải cần giải
phóng, vì sao phụ-nữ phải cần tự
do. Xem chúa thòn que thi nào cái
tệ mẹ chẳng nàng đâu, cái tục bao
còn lây câu vẫn lưu hành khắp cả;
dân hàng phụ-nữ trung tầng, thi
trâm phản dân chín mươi phần vẫn
còn sinh hoạt trong vòng « tam
lòng tử đức », nói đến « xă-giao-
công-khai » — « hòn nhân tự do »
— « nǚ tử tham chính », thi có biết
gi Jau. Những lớp phụ-nữ mộng
say ngủ ký, những dẫu quẩn quanh
trong nǎo thi chí là « trang sức cao
dẹp », « dus nhau ăn mặc », « ghen
ghét », « kiêu huyền » cùng là những
quản niêm huy vinh ». Thế-giới đại
thế là gì? Quabo-gia xă-bôi là gì?
đều là minh minh chí trung, có biếu
gi đến. Than ôi! kiêm cho được mọi
người trong đầu dã tính, mà giác
ngô được cái địa vị của nǚ tính
min, tuỳ là tiêm cõi Tô là nói
về phượng diện nǚ-linh (dàn bà),
còn cái thái độ của nam tinh đối
với vấn đề phụ-nữ giải-phóng, thực
là không có thể thiết tưởng ra được:
không nói đến họ hoàn toàn không
có quan tâm chút gì, xem như người
Tân đối với người Việt, mà phần
nhiều lại còn ca vịnh lâm mỹ cái chẽ
độ ác liệt trọng-nam khinh-nǚ dã
mấy ngàn năm. Nào « nǚ tử bất già
nhí phu », nào « nam tử trị ngoại,
nữ tử trị nội », nào « ám thị huy tặc
dương suy », họ đều cho là tiếng
khuôn-dầu kim-khoa ngọc-luật. Tôi
từng nghe có người tự mệnh là nhà
học giả Tân-tiền mà nói rằng: « Ta
cho rằng dân bà không nên ra làm
công việc ở ngoài xã-hội, vì nếu dân
bà dã ra ngoài thi trong gia-dinh lấy
ai-mà may và, mà nếu ăn, mà don
nhà cửa; Vì thế nên dân bà không
nên ra làm việc ngoài xã-hội ». Bọn
ấy họ cho rằng những công việc
trong gia-dinh, dù chỉ có dân bà
phải làm, mà dân ông bắt tất phải
mở mòn. Lại có một nhà Hán-tự giáo
giới kia cũng nói: « Dân bà mà
được quyền tham chính thi cũng
nên bạo chẽ cho không được hưởng
thị đồng đẳng với dân ông ». Ôi!
trong xã-hội các hạng người đối
với cái vấn đề phụ-nữ đã cho làm
« không đủ khinh trọng » như thế,
trách nǎo một phần số nhiều dân
bà con gái chịu châm dẩm trong cái
cánh sinh hoạt bất tự nhiên, tội-thầm
khóe gián trong chốn gia đình hắc
ám. Đến sau lòng nǚ là, có người
tự mệnh là người mưu giải phóng
cho phụ-nữ mà cũng nói rằng:
dân bà mà yêu cầu giải phóng...
chỉ có dẽ xướng chức nghiệp ở
gia-dinh... hoặc cứ theo phép lắc
ngày xưa, như: chán lâm, nuối ống,
trồng hoa, gầy quả, các việc ấy đều
là các việc dân bà ở trong nhà nén
lâm... & trong nhà hay ra ngoài,
hã tất phải cẩn nhắc làm gì? Xưa
nay họ & trong cái xã-hội máy mủ
khi ngặt, mà chính minh họ cũng

SOCIÉTÉ INTERNATIONALE D'ÉPARGNE

Société Anonyme Française de Capitalisation
Capital: Shanghai Taels: 63.000 (1/2 versat)
francs français 2.000.00 (1/4 versat)

DIRECTION POUR L'INDOCHINE

25, Rue Guyemer, Saigon. — Téléphone 571

LỜI RAO CẨN KÍP

Chúng tôi xin lỗi cho ông hay rằng: vì
công việc của chúng tôi mà mang rủi ro
và vì nhiều sự trở ngại trong cuộc giao lán
nơi xã Béatrice, nên chúng tôi phải
sửa ngày xổ số.

Hiện thời đây, chúng tôi còn ra vé cho
người hàn sốn ở khắp Béatrice, chỉ
đến ngày càng của xã Lao và của xã Mol:

Bàu bộ thứ nhất của tôi 1837 về gần đây hồi
rồi, nên chiếu theo lời giao kèo thi chúng
tôi phải xổ số sau khi chuẩn xác số tiền
góp để giao trả trước ngày 15 tháng mồi tháng.

Khi hanh chót chúng tôi phải xổ số số ấy cho
đóng các người hàn vốn có dỗ cho hàn,

được phần chúc dứt vào cuối xổ số ấy mà

chúng tôi bảo lãnh xổ ngày 15 tháng mồi tháng.

Từ ngày 1er cho đến ngày 15 mồi tháng

số tiền lín chúng có thể cho chúng tôi hay

cho đóng chắc rằng mấy cái bida lal mà

chúng tôi cho sô dô góp dỗ có gop

dỗ hay không.

Chúng tôi chẳng có thể nào trao biển lai

đóng lín tiền gop trong mười lăm ngày

sau mồi tháng, là vì phần nhiều người hàn

vẫn chung gop phai noli trong mười ngày

đến mồi tháng cho rồi.

Bởi vậy sau khi nạp đều nón, cảnh cáo

này cho phòng kiểm tra của Chánh-phủ

và san khai được phép y cho, chúng tôi xin

cho ông hay rằng:

nhưng ngày 28 tháng 10 năm 1837

số tiền gop theo như trước, nghĩa là kỳ hạn

chót là 12 giờ trưa ngày 16 tháng mồi tháng.

Song không xổ số theo ngày 15 tháng mồi,

số tiền ngày 28 tháng mồi tháng là bù giờ

chiếu theo như trước vây, xổ số là nhà hàn

chính trong Béatrice, ở đường Guyemer,

món bài số 25, Saigon.

Như vây thi kí 12 giờ trưa ngày 14

đến ngày 28, hội chung thán số tiền nào

não và phòng kiểm tra lín có rộng ngày giờ

đóng col coi mồi người hàn vốn có gop

tien hay và đóng to mồi cuộc xổ số

theo các điều bảo lãnh chắc chắn của mấy

người cầm vây buộc.

Từ thuở đến nay các tin tức ấy cho hay

bằng giấy thép, song xét vi công việc của

chúng tôi một ngày một mồi mang rủi ro

nhất là 69 métres 89 centimètres

plus grande largeur extérieure —

• Mantis du milieu du vaneur sous le pont du tonnage 5 sous le pont supérieur 36

• Mantis du milieu du vaneur sous le pont du tonnage 5 sous le pont supérieur 36

Il a été également constaté que le dit vapeur a un pont, qu'il a un vaigrage, qu'il a deux masts, qu'il est en fer et qu'il a été construit à Newcastle en Tyne en 1903, ainsi qu'il appert des justifications produites.

La vente sera faite aux conditions suivantes :

1° — La vente a lieu sans aucune garantie pour la qualité ni pour quelque cause que ce soit :

2° — L'acquéreur prendra possession de la moitié du vapeur dans l'état où elle se trouve actuellement sans pouvoir prétendre à aucune indemnité ou diminution du prix d'adjudication à raison des réparations qui seraient nécessaires ni pour tout autre cause.

3° — Il entretiendra pour moitié et pour le temps restant à courir à compter du jour de la vente toutes les assurances que MM. LEZER et DUBOST auraient pu contracter.

4° — Le prix sera payé comptant et la moitié du vapeur ne sera livrée qu'après libération.

5° — Il sera perçu 5%, en sus du prix principal pour couvrir les frais de vente.

Il est précisé que le vapeur est grevé d'une inscription d'hypothèque maritime prise au bureau de la recette

comptable des Douanes de Haiphong, le 7 Avril 1928, Vol 38, F 40 à 44; pour une somme totale, sauf mémoire de

104.000\$00 et qu'en conséquence la portion du vapeur hypothéqué ne pourra être adjugée à un étranger, par application

des dispositions de l'art. 33 de la loi du 10 Juillet 1855.

En outre, le vapeur étant grevé d'obligations contractuelles de transport, la libre disposition de la part acquise sera

retardée de trois mois environ.

Pour tous renseignements complémentaires, s'adresser au Curateur aux Biens et assions vacantes, 32, Bd Amiral de Beaumont Haiphong.

GOUVERNEMENT GÉNÉRAL DE L'INDOCHINE

DIRECTION DES FINANCES

SOU-DIRECTION DE L'ENREGISTREMENT DES DOMAINES ET DU TIMBRE

Service de la Curatelle

BUREAU D'HAIPHONG

Le Lundi 10 Septembre 1928, à 9 heures du matin, dans les bureaux de la Curatelle
à Haiphong 32, Boulevard Amiral de Beaumont, il sera procédé par le Curateur
aux Successions Vacantes à la

VENTE AUX ENCHÈRES PUBLIQUES

de la moitié indivise d'un vapeur "Francis-Garnier" ex vapeur "Hen-II" dépendant de la SS^{on} vacante de M. A. LEZER. Courtier Maritime à Haiphong, décédé le 21 Juillet 1928.

Ce vapeur a été acheté conjointement et indivisement avec M. DUBOST. Ingénieur à Haiphong, suivant acte s. s. p. en date des 5 et 13 Mars 1928, pour le prix payé comptant de 128.000\$00.

Il est pourvu d'un acte de francisation provisoire N° 31, en date du 23 Mars 1928, duquel il est extrait littéralement ce qui suit :

Vapeur "Francis-Garnier", immatriculé au Port de Haiphong, et jaugeant officiellement huit cent quinze tonnesaux dix centièmes suivant détail ci-après :

	Mètres cubes	Tonneaux
DÉDUCTION	3.520.188	1.248.86
	1.218.441	428.76
NET	2.806.897	815.10

L'identité du vapeur est déterminée par les mesures ci-après :
Longueur de l'avant de l'étrave sous beaupré jusqu'à l'arrière de l'étambot 69 mètres 89 centimètres
Plus grande largeur extérieure — 10 36

• Mantis du milieu du vaneur sous le pont du tonnage 5 sous le pont supérieur 36

Il a été également constaté que le dit vapeur a un pont, qu'il a un vaigrage, qu'il a deux masts, qu'il est en fer et qu'il a été construit à Newcastle en Tyne en 1903, ainsi qu'il appert des justifications produites.

La vente sera faite aux conditions suivantes :

1° — La vente a lieu sans aucune garantie pour la qualité ni pour quelque cause que ce soit :

2° — L'acquéreur prendra possession de la moitié du vapeur dans l'état où elle se trouve actuellement sans pouvoir prétendre à aucune indemnité ou diminution du prix d'adjudication à raison des réparations qui seraient nécessaires ni pour tout autre cause.

3° — Il entretiendra pour moitié et pour le temps restant à courir à compter du jour de la vente toutes les assurances que MM. LEZER et DUBOST auraient pu contracter.

4° — Le prix sera payé comptant et la moitié du vapeur ne sera livrée qu'après libération.

5° — Il sera perçu 5%, en sus du prix principal pour couvrir les frais de vente.

Il est précisé que le vapeur est grevé d'une inscription d'hypothèque maritime prise au bureau de la recette

comptable des Douanes de Haiphong, le 7 Avril 1928, Vol 38, F 40 à 44; pour une somme totale, sauf mémoire de

SIROP PECTORAL DES ENFANTS

là một thứ thuốc ho trị các bệnh ho trẻ con hiệu Bào-chè PHẠM-DOAN-DIÈM ở Tourane mới lâm ru

VIỆC THẾ GIỚI

A-BỘNG

TÀU

Võ tuyển-diện và bão Tây

(Tin ngày 24 tháng 8)

Nam Bắc chiến tranh. — Cố tin rằng quân Quốc-dân đã đánh bại Bắc-quân ở Truc-lê và Sơn-dông.

Bắc-quân thi do Truong-lon-Xuong đốc nhất, Nam-quân là tập đoàn thứ tư Quốc-dân quân do Bach-sang-Hy chỉ huy. Đánh nhau tại miền Yatien, cách Bắc-binh 40 km-ti-mét.

(Impartial)

Thuốc súng nổ. — Những phần tử công-tu đã làm nổ một nơi chứa thuốc súng ở Hàng-châu.

(Arip)

(Tin ngày 23 tháng 8)

Thuốc muối. — Đại biểu các liệt cường và đại biểu một đoàn ngân hàng đã thảo luận về phương sách đối phó với chính phủ Quốc-dân về việc họ vi phản lật hiệp định mà không có được sự đồng ý của Bắc-quân.

(Impartial)

Đại sứ Pháp, Nhật và Anh ở Bắc-binh đã đến bờ biển để kiểm tra Ngoại giao bộ trưởng Quốc-dân, phản đối về việc thu thuế muối.

(Arip)

(Tin ngày 25 tháng 8)

Bắc-chè Nhật-hoa. — Cố tin ở Bắc-kinh rằng hội Học sinh liên hiệp hoạt động rất để làm rõ ràng phong trào để chè Nhật-hoa ra, có 12 đảng Quốc-dân cũng tham gia.

Tình hình Mông-cô. — Cố tin rằng Trung-hoa cũng sẵn lòng thương bộ và nhận cho Nội-Mông-cô được tự trị, nhưng phải giữ chủ quyền của Trung-hoa; song đảng Thanh-niên Mông-cô yêu cầu Trung-hoa phải triệt binh về phía đông núi Hingan, cũng là Mông-cô được giám đốc doanh thiết là Đông-Trung trong tỉnh Bar-ga, và đem Nội-Mông-cô sáp nhập với Nội-Ngoại-Mông-cô; sau đó họ sẽ thoát ly Ngoại-Mông-cô cho khỏi phạm vi Nga để lập thành một nước cộng hòa Mông-cô độc lập. Nói không chyện thừa nhận các điều ấy thì đáng kể vì cả hai đường xe lửa Đông-Trung mài.

Ngoại giao bộ trưởng Trung-hoa đã gửi một đạo thư điện cho Nhật để phản đối việc Nhật đóng binh ở miền Nam-Màn-châu, lấy cớ mới có loạn gãy ra bởi quân Mông-cô ở biên giới tỉnh Hắc-long Giang.

(Arip)

NHẬT

(Tin ngày 25 tháng 8)

Trung với Nhật. — Thủ tướng Diên-trung đã thương nghị với hoàng thân Salomé là viên trưởng Tư-mật-viên sau cuộc thương nghị đã tuyên bố rằng chính sách Nhật-bản ở Trung-hoa cũng nên đồng phương pháp với vua, phải là nhân mà đai cho Trung-hoa thống nhất để (Điều trung sói thực hay nói chơi? Trung-hoa thống nhất thì Nhật chẳng nguy à? Mưa cho Trung-hoa thống nhất sao còn cao thấp vào Màn-châu?)

(Arip)

(Tin ngày 23 tháng 8)

Phong trào để chè. — Công-bộ và Thương-bộ Đông-kinh, sau khi thảo luận về phương sách để ngăn ngừa việc phong trào để chè trong các miền biên-phía-nam, họ đã định giờ ngày 10 người đại biểu đến các nước có phong trào để chè. Người thi di Kiêm-ia, người thi di Phi-lai-tan, người thi di Chà-và.

(Impartial)

ẤN-BỘ

(Tin ngày 24 tháng 8)

Lưới để phòng cảng sân. — Ngày 25 tháng 8, Chính-phủ sẽ công bố một đạo luật để giữ gìn công an và chước dinh việc phòng trù những người công-tu không phải là người Ấn-Bộ thân dân Anh hoặc thân dân các xứ-nhỏ ở Ấn-Bộ. Dự luật ấy sẽ đảm ra thảo luát ở các viện, có lẽ sẽ thảo luát kích liệt-lâm.

(Impartial)

ÂU-CHÂU

PHÁP

Minh-trúc phi chiến dã kỵ

(Tin ngày 18 tháng 8)

Ký trước bắn báo đã nói rằng các ông hòa-binh đã tới Paris đông đủ, cả ông Stresemann là Ngoại-giao-trưởng Đức cũng đến. Khi ông đến thì công-chung lỗ về hoan nghênh, nhưng cũng có nhiều người phản đối. Ông đến Ngoại-giao-sảnh Pháp tiếp ông Briand; ông Briand nói rằng từ năm 1907, lần này chính-phủ Pháp nghiên cứu một ông bộ-trưởng Đức ở Paris là lần đầu.

Đúng 3 giờ chiều, ông Briand đọc diễn văn để cử hành lễ ký-ước.

Ông đọc xong thi các nước bắt đầu ký, những cursive Horloge thấy với các phông khéo-kéo.

các khâm-phái ngoại-quốc, các viên chức trong chính-phủ Pháp cùng các nhà báo có thể là được.

Khoản đầu trong minh-trúc thi các nước ký ước tuyển bộ bồ bồn chiến tranh không đúng làm lợi khi chính-sách quốc-gia trong sự hổ-tướng giao-thíp.

Khoản thứ hai thi nói rằng khi có phản-tranh hoặc xung đột sẽ gi trong các nước ký minh-trúc thi chỉ được dùng cách giàn quyết binh hòa-mã-thôi.

Khoản thứ ba nói rằng các chính-phủ nhận ký ước đó sẽ ký chuẩn theo hiến pháp của mỗi nước, khi nào các tài liệu có đủ ở Hoa-thịnh-ton rồi thi minh-trúc sẽ dem thi hành.

Minh-trúc sẽ mở rộng thiệt-lai cho các nước khác được dự, nếu nào thừa nhận thi sẽ gởi giấy đến Hoa-thịnh-ton thi minh-trúc sẽ có hiệu lực ngay trong khoảng nước ấy đối với các nước đã ký.

(Arip)

Vấn đề triệt binh ở Rhénanie

Cố tin ở Berlin rằng trước khi ông Stresemann di Paris thi các chính-giới Đức thi hỏi rằng Stresemann di như vậy có lợi ích gì cho Đức không. Họ chắc rằng ông Stresemann sẽ dò xét ở Paris họ nghĩ về vấn đề Rhénanie thế nào. Các chính-dâng Đức nói rằng vẫn để ấy là cùi-trúc ngai-to nhứt cho chính-sách hòa-binh của Âu-châu.

Cố tin Paris rằng vì ông Chamberlain (Anh) không tới Paris được, nên không có lẽ bắn đến vấn đề Rhénanie.

Lại có tin Paris rằng người Pháp chắc rằng trong cuộc nói chuyện của Stresemann muốn nói với ông Poilocaré và ông Briand thi ông cũng không làm cho vấn đề Rhénanie thêm bớt gì đâu.

Thực thế, ngày 23 bộ-dòng Chính-phủ đã định rằng những đều đê nghị của Đức phải xét tại đại-bộ-dòng Chính-phủ rồi chuyển dat cho cả các nước đồng-minh có trú binh ở Rhénanie. Y-kien nước Pháp thi tóm lại như thế này: nếu không có cái gì bù lại về khoản bồi-thưởng và sa-toán thi không có thể triệt binh được.

(Impartial)

Đương-lúc ở Paris các nước ký minh-trúc phi chiến, có cả Pháp và Đức cũng dy, mà lại nói đến vấn đề triệt binh ở Rhénanie thi cũng thử vị thử. Một mặt thi cứ ký minh-trúc, thi cứ tuyển dụng hòa-binh, một mặt lại cứ nhất thiết giữ binh ở Rhénanie lãnh-thổ của Đức, như vậy thi có mong thực hành hòa-binh được chàng? Một ngày mà binh ngoại-quốc còn ở trong đất Rhénanie, thi một ngày người Đức còn phải tức giận, như vậy thi có mong hòa-binh được chàng! Thiết cái náo-beo hời này không hiểu cái ý nghĩa của minh-trúc hòa-binh là cái gì.

(Arip)

(Tin ngày 23 tháng 8)

Phong trào để chè. — Công-bộ và Thương-bộ Đông-kinh, sau khi thảo luận về phương sách để ngăn ngừa việc phong trào để chè trong các miền biên-phía-nam, họ đã định giờ ngày 10 người đại biểu đến các nước có phong trào để chè. Người thi di Kiêm-ia, người thi di Phi-lai-tan, người thi di Chà-và.

(Impartial)

BỨC ẢNH NÀY CỦA HIỆU NÀO?

Phẩm bức nào có giá trị, đáng gọi là mỹ thuật thi thường rán thay có chử ký: HƯƠNG-KÝ HANOI.

MƠI MỜ!!! MƠI MỜ!!!

ĐÔ-VĂN-TÀI DIT NGỌC

Dépositaire des Etablissements Indophono Rue Gia Long Hué.

Kinh-trinh các qui-khách.

Nay tôi vua mời lanh-lâm đại-lý cho hiệu Indophono bia dâu các thứ máy-hát hiệu Victor, Stanton, Gramophone, Perfectphone, Kid, Odoton vân vân... và dâu các thứ đĩa ca-dựu, hát-hội và hát-theo-101-nam; Câi-luong Nam-kỳ, Bắc-kỳ, bài-Tây bài-Tàu, bài-Cao-mèn và bài-Lão toàn hàng mới vè cả lè cá-bộn dâu các đồ phu-tùng vào máy và các thứ hàng khác nữa. Xin các ngài có lòng chiếu cố, khi nào cần dùng thử gởi thư cho tôi thi tôi gởi hàng-lại ngày theo cách linh-hóa giao-ngân (contre remboursement). Vâ-xin gởi cho tiền trước một phần. Lại có các thứ máy-hát và đĩa-hát cho thuê nữa giá-rất-rẻ. Ngài nào muôn lấy catalogue thi cứ gởi thư cho tôi và định theo một con Umbre tôi xin gởi lại ngày.

Hiện nay tôi có cửa-hàng Succursale ở Tourane và Faifoo, ngài nào ưng-lành việc ấy xin gởi thư hoặc ra Hué quâ-bước lại nhà tôi mà thương-nghe.

Kinh-trinh

ĐÔ-VĂN-TÀI dit NGỌC



PHARMACIE NORMALE

SARREAU

119-122 Rue Cadet - PARIS

Produits chimiques, Drogerie, Lunetterie

Photographie-Fournitures pour Laboratoires

- Médecine-hypertonique du Dr RUY

Service spécial d'expéditions dans l'intérieur

NGUYEN-VAN-THONH

DIT TAN THANH

Faifoo - Annam

Entreprise des travaux en Annam

TRANSPORT D'AUTOMOBILE

LIBRAIRIE CORONERIE EPICERIE CHAPELIERE

Bảo-linh cửa-nhà và kiệu-luong

dạo-lộ.

Buôn-bán-tạp-hóa và cho-thu-

xe-diện.

có bán-si và bán-lô dâu thứ-thuốc Tây, y-Nhà-thuốc Nguyễn-vân-Tri như máy-Đại - được-phong Langsa & Saigon vây.

có bán-thuốc-trị về bệnh Tiêu-LA da-nỗi

Nhà-thuốc Nguyễn-vân-Tri danh, thuốc này uống-khỏi-chích, ít

tốn-hao, lại-kín-dáo.

có bán-thuốc-trị về bệnh Giả-BỐC.

Nhà-thuốc Nguyễn-vân-Tri CHÙM-BAO, nặng-khô-kéo, uống-vào

cứng-bết.

là ngô-hàng Đồng-ban ta-nên-chieu-cô,

vì là của người Annam minh-lập-ra,

và buôn-bán-không-thua-gi các Nhà-thuốc Tây-lớn-khác, & trong-xứ là

Xin-con-Hồng-chau-Lạc, nhớ-dến-Giồng-Lạc-Hồng

NGUYEN-VAN-TRI

BÀO-CHÉ-SU

MYTHO

(Cochinchine)

Téléphone N°32

Address télégraphique

PHARMATRI

chuyên-biên-thô-hoa, thô-hoa-xuất-cảng,

nhập-cảng.

Pleiku chuyên-biên-Dông, Tây-thô-hoa và mua

thô-hoa.

Goböi chuyên-làm-nghề-nước-mắm-cũng-có-bán

đầu-thô-hoa và mua-thô-hoa.

Tại Qui-nhon có mở Garage để-chữa và-dóng-xe, lại-có

bán-dù-những-dò-phu-tùng-về-xe-hơi.

Mỗi-day có lanh-xe-tho Qui-nhon Kontum.

Chúng tôi mời-bắt-dawn-bước-lên-dường-kinh-le-ở-kinh-giữ

mực, buôn-bán-không-chăng, xin-anh-em-dòng-bang-dê-lòng-chieu

cô-cho-cám-ou.

TIN MỚI HANOI !!!

Các qui-khách xa-cũng-như-gần, là-cũng-như-quen, chiêu-duoc-như-9, giá-bán-phai-chăng.

Ngài nào-muốn-có-giấy-tây-dáng-như-kieu Ba-Lê, giấy-hộ-ké-kép-lán-thời; ngài nào-muốn-buôn-giấy-mà-dược-nhiều-lời-xin-bồi-hiệu.

AN-THÀNH. — 87 rue de la Sole HANOI

Là hiệu-giấy-mới-mô-đâ-adi-anh-ở-Bắc-kỳ. Bán-hiệu-bán-cá-giấy-Annam, Hán-huân, mủ-bưởi. Có catalogue-biển-cáng

ngài-ở-ta. Thư-và-mandat-xin-gởi:

M' NGUYỄN-QUÝ-TRUNG

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO

HỆ BỘ BÀO-CHÈ

ANNAM

VIỆT-NAM

Là Hiệu Bào-chè thuoc-lây của Ông Phan-van-Giao, nguyên-bào-chè ngạch-y-iế, dộc-lực-tổ-chức-lèn.

Có-dù các thứ-thuoc-rất-tốt và-thật-tươi-của-các-nhà-dai-duy-phong-trú-danh-bên-Pháp-chè-ra-chuyen-tu-nào-cũng-có-thuoc-mới-gởi-den.

Bán-giá-rất-phai-chăng-vì-những-phu-phi-vô-ich, dèn-giảm-bô-cá, mà-chủ-nhân-bao-giờ-cũng-zân-lòng-macu-bao-cát-bệnh-nhan-trong-lúc-cán-cáp-mà-chưa-m